NĂM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2068 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ TƯ 13 FÉVRIER 1924

RESIDENCE SUPERIEURE AU TONKIN
DEPOT LEGAL
INDO-CHINE
N° 1978

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

BAROT

	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng
Các hàng và	6 $ 00	3 $ 00	1 $ 50	0 $ 60
Các công-sở	»	18.00	9.00	3.00
Sản tháng	3.00	1.50	0.75	0.30
Ba tháng	1.50	0.75	0.40	0.15
Một tháng	0.30	0.15	0.08	0.03

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton - Hanoi

Fondateur: P. B. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHAM-HUY-LỘC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN-HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . . 2$ le ligne
Annonces judiciaires et légales. . . . 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Đã hết tết chưa ?

Tết là cái gì ? chẳng qua là cái ngày đầu hết trong một năm. Từ xưa đến nay, đời nào nước nào cũng vậy, vì việc người có thay đổi, có thứ-tự hoàn gấp, có thời kỳ trước sau, mà người ta làm việc, có một cái mối liên can không thể dời nhau được với thì-giờ, nên đối với thì giờ phải có định ra các thứ phù-hiệu gì để ghi nhớ cái việc của mình làm những cái gì trước, cái gì sau, sắp đặt cái việc của mình làm những cái gì gấp, cái gì hoãn: các thứ phù-hiệu ấy là từng giờ, là từng ngày, là từng tháng, là từng năm, là từng đời ba mươi năm/một, là từng hội sáu mươi năm một, là từng thế-kỷ một trăm năm một: từng giờ, từng ngày, từng tháng để chỉ những cái thì giờ ngắn hơn, từng đời, từng hội, từng thế-kỷ để chỉ những cái thì giờ lâu hơn, đến từng năm là cái thì giờ không ngắn mà cũng không lâu, cái việc của người ta làm phần nhiều có thể kể từng năm hay phải lấy hẳng năm mà tính, tức là cái thì-giờ có quan-hệ với việc người hơn cả: bởi thế niên-hiệu các đời vua cũng thiên hàng năm, lịch sử các nước cũng chép hàng năm, học-hạc trong các trường cũng định hàng năm, kỳ thi về các khoa cũng đặt hàng năm, cho đến trăm nghề trăm nghiệp, trừ thịnh suy tính lãi lỗ cũng tất cứ kể hàng năm, mà cái lịch hàng năm, trừ mấy cái thời-đại quá cổ, mấy xứ sơn-man giã-man chưa có văn-tự ký-tải thì không kể làm chi, còn thì đời nào nước nào cũng đều có cả: đã đặt ra có từng năm thì cái ngày đầu hết trong một năm tức là cái ngày hết năm cũ sang năm mới mà tiếng ta thường gọi là Tết đó.

Cứ cái ý nghĩa ngày tết giải thích như trên thì không có cái gì lạ cả : ngày nào cũng như ngày nào, cũng là cái ngày để ghi nhớ công việc, để sắp đặt công việc của ta, cái mũi tên quang-âm cứ chạy đi vun vụt không lúc nào ngừng thì cái công việc của ta làm cũng phải dùng luôn tới cái tinh thần khí-lực của ta theo cái mũi tên ấy cùng đi mà không lúc nào gián đoạn được. Song, cũng là ngày cả, mà cái ngày ấy ta đặt cho một cái tên riêng, gọi là ngày Tết ; tiếng Tết bởi chữ tiết mà ra ; tiết là tiết lệ ; nước ta có hai cái lễ tục rất trọng là thờ phụng thần thánh với cúng-kiếng tổ-tiên, trong một năm có những ngày dẹp hết cả mọi việc mà chỉ để riêng về một việc thờ phụng thần thánh hoặc là cúng kiếng tổ tiên, ấy là những ngày tiết lệ ; cái ngày đầu hết trong một năm tức cũng là một ngày mà là một ngày trọng thể hơn cả trong những ngày tiết lệ đó, cho nên mỗi năm cứ đến ngày Tết thì hết thảy mọi công-việc cái gì cũng hãy đình-dốn tất cả mà nhà nào nhà nấy đem hết bao nhiêu tinh-thần khí-lực hoạt động về các công chuyện khác mà chuyển hoạt động về một cái công chuyện Tết mà thôi: công chuyện Tết ta cái công chuyện gì ? tức là cái công chuyện thờ phụng thần thánh, cúng kiếng tổ tiên vậy : cái lễ tục đó không phải là không hay, mấy ngàn năm nay, người mình thật cũng nhờ về cái lễ tục ấy mà biết trong luân lý, sợ tội ác, duy-trì được trật-tự, tổ-chức nên xã-hội, cho đến ngày nay những kẻ ngu-phu ngu-phụ mỡ miệng ra là nói đến những câu : thần thánh trên đầu trên cổ, không có tổ-tiên cha mẹ lấy đâu có mình, không cần có đọc thiên-kinh vạn quyển, đi trường nọ trường kia, giảng đạo-đức học luân-lý hằng ngày mà cũng giữ được lòng âm-chất, trọn được niềm hiếu kính ; cứ coi mỗi năm đến ngày tết, kẻ quảy bồ, người xách đầy, lặn lội tự đâu trên rừng dưới bể, cũng cố về tới nhà cho được để gọi là có lưng cơm chen muối, giải tấc thành với linh-sảng tiên-nhân, các ông già bà cả lọm-khọm chân chậm mắt lóa mà tết đến cũng kỳ-cạm đi cho được miếu nọ đến kia, thiên hải bách hải, thì thầm khấn-khứa suốt trong giờ lâu mới cam lòng hả dạ thì đủ biết cái lễ tục ấy thật có bổ ích cho nhân-tâm phong tục của ta nhiều ; loài người còn cần phải có xã-hội, có trật-tự thì luân-lý còn cần phải trọng, tội ác còn cần phải kiêng, cái lễ tục làm cho người ta sinh ra cái lòng trọng luân-lý, sợ tội ác như cái lễ tục ngày Tết của ta còn nên giữ mãi, tuy các công việc khác của ta có vì ngày tết mà phải đình lại một chút mà ta đã làm trọn được trong cái ngày ấy một cái công việc hệ-trọng nhất là sự thờ phụng thần-thánh, cúng kiếng tổ tiên thì cái ngày ấy cũng không phải là thì giờ hư phí mất của ta vậy.

Nhưng than ôi! việc gì cũng vậy, có cái hay thì lại cũng có cái dở ở trong : ta vì cái lễ tục ngày tết của ta như thế mà thành ra có cái thói quen ăn tết, chơi tết, công việc làm năm cũ đã đình đốn lại mà công việc làm năm mới chưa chịu lo tính ngay, cứ năn-ná nay lần mai lữa, đoạn tháng qua ngày, rồi bảy ra những cuộc đình đám chơi bời, rượu chè mài miệt ; tệ nữa là quẫn tam tự ngũ trong chỗ quán bài lá bạc, hư người hại của, cùng đi-điện tự cái ngày tết mà kéo dài mãi ra ; cái thì giờ người ta dùng hết tinh-thần nghị-lực để làm cho trăm nghề trăm nghiệp được tấn-tới, nhà được giàu, nước được thịnh, bao-nhiêu cái cảnh-tượng văn-minh cả về đường vật-chất, về đường tinh-thần đều được vẻ vang rực rỡ mà mình thì có kể vào cái thì-giờ ngày Tết cả, những tinh-toán nghị-lực có thể đem ra mà kinh-doanh gây dựng công kia việc khác được còn bị tiêu hao cả vào những cuộc ăn tết, chơi tết mất chưa biết là mấy ngày. Ai ơi! thời đưa thấm thoắt, nghành đi ngành lại, chẳng mấy lúc mà lại hết tháng hết năm ngay. Đã hết tết chưa? xin hỏi to một tiếng cho những người đương mê-mết trong cái giấc say ấn tết, chơi tết này đặt mình tỉnh lại.

T.

MỘT BỮA NGƯỜI TIÊU THỤ HẾT BAO NHIÊU VỊ ĂN THỨC UỐNG

Một đứng người tiêu thụ hết bao nhiêu vị ăn thức uống ? điều này để không ai tự hỏi bao giờ đây nhỉ ! Có người đã tính ra một người sống độ 7 tuổi ăn uống phải chăng tiêu thụ các thức như sau này :

Từ 225 đến 251 quintaux bánh mì ; ngoài 18. 0 kilos thịt, từ 10.000 đến 15. 00 cái trứng, 6.00 kilos cá ; 25. 00 lít nước N. 05 các thứ ấy, lại còn khoai, củ, rau đậu, hoa quả, sữa, đường chưa tính.

Còn số muối tiêu thụ trong 70 năm tính ra độ 1.200 kilos.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 10 Février 1924

Việc nước Đức

Tin Dusseldorf. — Trước đây chánh-phủ trung-ương nước Đức định đến ngày 17 février này thì khắp trong địa-hạt nước Đức đều cũng biểu-tình về việc đất Palatinat, nhưng vì xứ Prusse không ưng dự vào cuộc biểu tình ấy, sợ lại làm thêm mạnh cho các đảng Phái động, nên cái cuộc dự định ấy lại bãi đi.

Paris, ngày 11 Février 1924

Việc nước Đức

Tin Berlin. — Ngày 15 juin này tại nước Đức sẽ bầu cử nghị-viện.

Việc nước Anh

Tin Londres. — Quan thủ-tướng Mardonald hội nghị với quan đại-sứ nước Pháp Sainte Aulaire.

Paris, ngày 12 Février 1924

Tại Thứ-dân nghị-viện

Thứ-dân nghị viện ưng khoản thứ hai nói về việc cấm trong năm 1924 không được đặt các chức mới. Nghị-viện không ưng việc tạm bãi việc trợ cấp thêm cho các công-ty hàng hải.

Một tin đồn bậy

Tin đồn rằng chánh-phủ định nhượng cho Hoa-kỳ mấy thuộc-địa kia, nhất là thuộc-địa Antilles là một tin đồn bậy. chánh-phủ Pháp không hề định việc ấy bao giờ.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 12 Février 1924

Tại Thứ dân nghị-viện

Thứ dân nghị-viện bỏ 389 phiếu phản-đối khoản của đảng Công-sản xin lấy cái tiền lời về kỹ-nghệ mà trợ-cấp cho hạng cựu chiến-binh một cách hậu hơn.

Đức với Pháp

M. H. esch có đưa cho quan Poincaré một bản án-văn phúc lại hức thư của chánh-phủ Pháp ngày 11 Janvier về cái điện-tình đất Rhénanie. Quan Poincaré không có bẹp không cho nước Đức trực tiếp thương nghị với nước Pháp về cái vấn-đề bồi khoản. Vậy quan Poincaré có bảo M. Hoesch ý nước Đức muốn thế nào thì kê rõ ra giấy để ngài xét.

Tại nước Đức

Tin Berlin. — Hội-đồng Dawes ghe các đại-biểu của các nhà nông, và các hội liên hiệp trình bày mọi lẽ.

Trong cuộc bầu cử nghị-viện xứ Thuringe phần nhiều trong đảng Cộng-sản và đảng Xã-hội bị thất bại.

Nghị-viện nước Đức đến ngày 20 février này thì họp. Còn nói đồng Ngoại-giao thì đến ngày 18 février.

Việc nước Anh

Tin Londres. — Có lẽ đảng Bảo thủ bỏ cái chánh sách bảo-hộ Mậu-dịch.

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

Các câu ca-rao trong miền Quảng-ngãi

Có cây dây mới leo.
Có cột có kèo mới có dòn tay.
Có ông mới gọi rằng bà,
Không ông họ hỏi mụ già đi đâu.
Chẳng thà đến chợ sẽ hay,
Nào ai có bán sách tay giữa đường.
Trăng lên khỏi nửa trăng treo,
Mẹ ơi thương lấy đâu nghèo mỗ côi.
Trăng khuyết rồi lại trăng tròn.
Bà già kén rể con còn nhà lâu.
Trăng kia lặn ban với mây,
Đò ma làm bạn với dây thiệt gì.
Trăng kia khi khuyết khi tròn,
Lời nguyền bể cạn non mòn chớ quên.
Đèn khoe đèn tỏ hơn trăng,
Trăng soi mấy nước chẳng bằng một nhà.
Sáng trăng trải chiếu hai hàng,
Cho anh đọc sách cho nàng quay tơ.
Quay tơ phải giữ mối tơ,
Dầu năm bảy nỗi phải chờ mối anh.
Sáng trăng sáng cả vườn đào,
Ham chơi lẽ lựu quên chèo bạn xưa.
Trăng tròn mười sáu trăng nghiêng,
Ai vui bẫu bạn, mình riêng chịu sầu.
Sao tua chín cái con năm,
Trăng tròn có một bữa rằm mà thôi.
Ngọc lành ai để bạn rao,
Gang vừa buổi chợ, cân vào giá tiền.
Ngọc còn ẩn tại cây tùng,
Nâu nương chờ đợi anh hùng vẫy lai.
Ngọc còn ẩn tại bến sâu,
Em còn từ-mẫu, dám đâu tư tình.
Vui chăng vui thuở thơ đồng,
Buồn chăng buồn thuở có chồng đến nay.
Công cha chi mục sinh thành,
Cù lao chín chữ phải đành đuổi nuôi
Lênh đênh một chiếc thuyền tình
Mười hai bến nước, gởi mình vào đâu.
Thương có tuổi hãy thì-êu niên,
Đem lòng tín mộ chỉnh chuyên tu hành
Đêm vắng hết nhớ rồi thương.
Mũi trầm phưởng phất, mùi hương mơ màng.
Đêm nằm hết nhớ rồi trông,
Vắng nghe tiếng gió thêm đông tiếc phiền.
Vai mang bị bạc kề kề,
Nói bậy nói bạ, người nghe rằm rằm.
Giàu chi anh gọi rằng giàu,
Bức tranh treo giữa nhà lầu nhện giăng.
Cá lội mít trộn măng chiêu,
Ai muốn ai sao được, cần duyên tại trời.
Vạc sao vạc chẳng biết lo,
Bán ruộng cho cò, vạc phải ăn đêm.

Quảng-ngãi
Ba-khê, Đoàn-khắc-Huỳnh

CUỘC THƯƠNG-MẠI NƯỚC PHÁP VỚI CÁC THUỘC-ĐỊA

Giá hàng hóa thuộc-địa nhập cảng nước Pháp trong 10 tháng đầu năm 1923, cộng được 2.443,870,000 quan. Về 10 tháng năm 1922, được 1.836.282,000 quan. Giá hàng hóa của Pháp nhập cảng thuộc-địa trong 10 tháng đầu năm 1923, được 3.209.341.000 quan. Về 10 tháng đầu năm 1922 được có 2.439.035.000 quan. Tổng cộng cả số hàng-hóa nhập-cảng và xuất-cảng của Pháp được 5.75 triệu. Như vậy cả năm 1923 này số thương-mại của Pháp với các thuộc-địa có thể được 7 nghìn triệu.

VĂN UYÊN

Hát mừng năm mới

Năm Giáp tý mở đầu hội mới,
Gấm thiên-cơ đã tới lúc thắng bình,
Trải đo-paen Á-chiếu Ân-trành,
Sông hoàng-hà lên lênh đáp lẳng lặng
Mừng gió đất gió hòa mưa nhuận,
Mừng non sông như gấm như hoa,
Trước mừng vua ngũ-phú tam-đa,
Sau lường nước thái-hòa vũ trụ.
Mừng con cháu một nhà đông đủ,
Mừng phương dân hai chữ bình-yên,
Chữ rằng: Cung-chúc tân-niên.

Vũ-xuân-Tâm

Đốt pháo

Sang xuân ta mở tiệc xuân vui,
Pháo đốt đi-đùng nổ điếc tai,
Bạch-tử đua-chen màn đỏ tía,
Tam-thiên quét sạch bụi trần-ai.
Lửa lòe mắn đỏ đầy sân gạch,
Khói cuốn tháng thiên tứ-phía trời.
Đón rước xuân về xuân hớn-hở
Tiếng-tăm vang động khắp trong đời.

Nhớ bạn

Năm canh vắng-vẳng quốc kêu sầu,
Nhớ bạn đêm dài bởi thức lâu,
Mở tổ ngoan đèn trong bóng đợi,
Mơ-màng giấc mộng ủi người đâu!
Bút se ngòi ngọc thơ đề vắng,
Giá lạnh cành mai tuyết điểm mau,
Xa cách nỗi này ai có thấu?
Đá vàng ghi tạc nghĩa xưa sau.

Viếng bạn mất ở phương xa

Thủy-quốc ai ngờ chốn ngọc mai,
Nước non cách trở hội thương ôi!
Trời nam muốn dặm thân không nhẹ,
Cõi bắc ngàn thu bóng nhạn phai,
Phụ nghĩa thẹn thay phương mặt quí,
Hồn trung tiếc mấy tấm thân người,
Câu văn truy lệ bia xin tạc,
Nghe phó ô-ô khóc mấy lời.

Quan Hích-ngô

Cảnh hậu bổ trợ-giáo

Con tạo trêu người khéo lạ lùng,
Học trò mà lại học-trò ông?
Học-hành, mỗi tháng chương giảm buổi,
Lương bổng quanh năm chẳng một đồng.
Người hỏi, tình quan coi sợ nhỉ!
Cơm nhà, việc nước nghĩ lo không!
Tu-dưỡng khuyến đừng quản ngại [công.

Nguyễn-lợi-Thiệp

Tự do diễn đàn

Mấy lời chúc mừng các báo về dịp tết năm mới

Thế là bước sang năm mới! Năm mới thì ai ai cũng thêm lên một tuổi. Hơn một ngày hay một chước, chẳng nói thì ai cũng biết hơn lên một tuổi thì cái trí lại cũng thêm lên một chút, cái trình-độ văn-minh cũng bởi đó mà nơi lên một bậc. Theo như lệ thường của ta thì hễ cứ đến tết Nguyên-đán là hết thảy ai ai cũng dùng những sự sang, sự quí, sự may mà chúc tụng nhau. Dùng những câu phú, quí, thọ, khang, ninh, mà mừng nhau trong lúc khai xuân, đó cũng là một sự hay của phong-tục ta. Ma điều đó không những là ở nước ta thôi đâu, ở các nước Âu, Mỹ đều thế cả.

Người làm quan chúc nhau thăng quan tiến chức, người đi buôn chúc nhau buôn may bán đắt, kẻ thi cử chúc tụng nhau năm nay giàu bằng năm bằng mười năm ngoái, đẻn năm sinh con gái, cuối năm sinh con gái, v. v. Nói tóm lại là ai cũng mừng lẫn cho nhau vạn sự tốt đẹp.

Vậy thì trên dưới nội ngoại cùng là bằng hữu ta, ta đều chúc tụng cả rồi, duy còn có người bạn thân của ta mà hàng ngày ta tương đem đạo là ta chưa từng để ý. Người bạn đó là ai? Há lại không phải là tờ báo ru?

Tờ báo là gì? Là một cái cơ-quan tối yếu của một dân-tộc, tờ báo là một cái mõ mõng nhỏ ở cái lác-tài rực rỡ mà ta gọi là văn-hóa kia.

Bảo-giới nước ta tuy so với các báo ở bên Âu Mỹ thì chưa thấm vào đâu, song cũng đã rang chuông gõ mõ mà cảnh tỉnh đồng-bào ta đây, mà dắt dìu hơn ngu dân ta ra ngoài vòng u mê cuồng dại kia. Ta khá mừng mà lại đừng lo. Mừng là đối với các nước văn-minh ta cũng là một nước có tư-tưởng có học-thuật, có văn chương, có phong-hóa, nói tóm lại là một quốc-dân biết tả được cái chân tình của mình mà hiểu được cái tinh-thần của người: lo là không biết sang năm nay co thêm được số người biết đọc báo mà dùng báo biểu hết được cái khôn, cái khéo, cái sâu nông ở tờ báo mà theo, mà bắt chước, mà tu tỉnh không ?

Muốn xét cái bài-trí của tờ báo thì ta hãy xem cái gì là cái cốt yếu đã, cũng ở như một cái nhà thì có phòng khách hay là chỗ ngồi chơi là nơi cần phải trang-hoàng hơn cả. Ở tờ báo thì đây là mục xã-thuyết, mục này để bàn chung hoặc về chính-trị, hoặc về thương-nghệ, công-nghệ, cũng là học-thuật, tư-tưởng, luân-thường đạo-lý. Đem những cái tinh vẫn mới cùng những cái gương hay mà phẩm-bình thêm bớt vào cái hiện-tình xã-hội ta.

Kế đến mục điện-tín để đưa tin những việc xảy ra ở các nước ngoài gần trên toàn-cầu, khiến cho ta ngồi nhà mà biết rõ được mọi việc hành-động ở tứ xứ. Lại có mục « Bài đàm » « Nhàn đàm » bài bác những nết xấu của mọi người cho biết chừa cái đỏ theo cái hay. Có mục « Đoàn-thiên tiểu-thuyết », « Tự do diễn-đàn » v. v. đều là những mục có ích cả.

Sau nữa có mục « Việc vặt Hà-nội và các tỉnh », mục này cũng như mục điện tín nhưng khác mục kia là chỉ biểu được những việc xảy ra ở trong nước ta thôi. Mục này thông tin hết thảy mọi việc quan-trường, thương-trường, kỹ-nghệ và học-thuật văn vẻ. Hết mục này thì kế đến những lời rao bảng quảng cáo của các nhà buôn. Mục này giúp cho nhà buôn bán chạy hà g ho mà lại có ích cho người đọc báo biết thỏ sản cũng có thể so sánh các thứ hàng cùng giá bằng vậy. Đó là nói đại khái cái bài-trí tờ báo. Mà bài-trí thì báo nào cũng tương tự nhau, duy có hơn kém nhau ở như nét bút, câu văn thôi.

Ta suốt một năm trời, nhờ được tờ báo, biết được bao nhiêu sự mắt chưa từng thấy, tai chưa từng nghe, tinh-thần đã thấy khai phát, trí-tuệ đã thấy mở mang, tâm tình đã thấy sửa đổi, ngôn luận tuy chưa lấy gì làm rộng, nhưng cũng đã vỡ vẽ, bành-trướng đến chưa được hoàn toàn lắm, nhưng cũng có về chính đính, vậy đối với tờ báo ta có một cái cảm-tình riêng không phải là thân-thích mà ta vẫn yêu vẫn nhớ, không phải là sư đệ mà vẫn mang lòng kính mến, nói cho cùng thì ta coi là một người bạn tốt thân là vì hàng ngày ta cùng tờ báo đàm luận vui cười hễ hả cũng như đối-diện một người bạn lâng văn, ta vắng bạn ta tức là vắng tờ báo thì ta nhớ ta buồn.

Nay báo thêm lên mươi tuổi, chắc trí-lự, tư-tưởng, ngôn-luận cũng tăng lên một bậc. Ta xem đó còn nhiều hi-vọng hay. Ta hà không nhân dịp năm mới mà cùng chúc tờ báo hưởng thọ muôn năm để giúp cho chiếc thuyền « Việt-Nam tổ-quốc » ta thuận buồm xuôi gió mà chèo đến cái bến vẻ-vang minh tiến-bộ kia ru !

Phạm-thế-Ban

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

MỘT CÁI TÀU NGẦM KHÔNG-LỒ

Bộ hải-quân nước Anh đã thí-nghiệm một cái tàu ngầm mới trong bể Manche. Tàu ấy gọi là X-1 là một cái tàu ngầm lớn nhất trong các tàu ngầm đương dùng ngày nay. Tàu đi trên mặt bể nhanh được 32 dặm thủy-thủ. Tàu chở một trăm thủy-thủ. Tàu thử cả thảy 38 giờ, mọi điều được như ý.

Cuộc thi thơ

Của Nouo-rmj-Quyền nữ-sĩ

MDCCXXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu thành làm nên trải mấy đông.
Nắm lão trước sân từng khói phủ,
Bà rồng quanh điện lớp rêu phong.
Thơm thơ hương lộn nơi đền Trấn.
Vắng vặc trăng lồng chốn miếu Trung
Ngẫm cảnh nhớ người lòng tưởng [tượng.
Ngửa xin phù hộ giống Tiên Rồng.

Bùi-cao-Viễn
La-mai, Gia-khánh, Ninh bình

MDCCXXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Này miếu vẫn dây có phải không ?
Đất Bắc thi thư truyền vạn cổ,
Trời Nam mến mạo trải bao đông
Mưa Âu gió Á thời tuy đổi,
Dòng Tử sông Hồng nước vẫn thông.
Một cuộc văn-chương thay đổi mới,
Nghìn năm văn-vật mãi không cùng.

Bùi-hồng-Ân
La-mai, Gia khánh, Ninh-bình

MDCCXXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cổ tích đem bia chữ đại đồng
Cây cỏ nhà Chu non nước khác,
Ngọc vàng sân Lý khánh chuông [chung.
Gió mưa trải mấy trời vương bá,
Hương khói còn thơm đất Nhị Nùng.
Cảnh cũ người xem phong-hóa mới,
Kia trường nữ-học phía sau cung.

Nữ-sĩ, Thiếu-Nga
Ấp Đông-côi, Bắc-ninh

MDCCXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thấy dấu bia in luống chạnh lòng,
Cây cỏ chưa phai màu hạnh sắc,
Miếu đình còn giữ vẻ nho-phong.
Này nền trung thứ nơi Nùng Nhị,
Giữ nếp thư-hương giống Lạc-Hồng.
Trải Lý, Trần, Lê cơ-chỉ ấy,
Làng văn ai đó nhớ hay không ?

MDCCXXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Còn dấu bia in kỷ-niệm chung.
Nền tảng nhà Chu khai móng cốt,
Cõi hoa đời Lý khởi vun trồng.
Khí-thiêng Nùng Nhị còn che chở,
Ngọn lửa Tần hoàng để đốt nung.
Hưng phế xóa bày cơ mấy cuộc,
Miếu đình vẫn vững với non sông.

Hoàng-ngọc-Tiến
Ấp Đông-côi, Bắc ninh

MDCCXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nhà Giám là nơi kỷ-niệm chung.
Trải Lý-Trần, Lê còn dấu tích,
Khắp Trung Nam Bắc vẫn tôn sùng.
Gió mưa lại-láng trời Âu Á,
Miếu mạo trang-nghiêm dất Nhị Nùng
Nọ gác khuê-văn bia tiến-sĩ,
Hồn vẫn nhường có ở đây không ?

Nguyễn-địch-Lý
19, Rue des Etoffes, Hanoi

MDCCXXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Vì vẽ ra thành được bức phòng.
Đề mượn treo tường trường Pháp-[Việt,
Và đem in quyển báo Nam-phong.
Mà khoe cung miếu đời Lê Lý,
Cho lỗ qui-mô giống Lạc-Hồng.
Sông Nhị non Nùng làm cảnh sắc,
Luận thuyền, phi đĩnh liệng mà [trông.

Vũ-ngọc-Anh
Huyện Đan-phượng, Hà-đông

MDCCXXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu này đây cõ-quốc tung.
Đông-lỗ cung-tường nền-nếp vững.
Nam-giao trời đặng khói hương chung.
Rêu mờ bia đá hồn kim cổ,
Trăng rọi lầu khuê bóng Nhị Nùng.
Âu Á ngại chi tang-hải cục.
Còn văn, còn miếu, hãy còn trông.

Đặng-đình-Tuấn
55, Rue des Tasses, Hanoi

MDCCXL

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cửa Khổng từ khi mới mở xong
Bắt-ngát hương bay làn nước Nhị,
Nguy-nga tường đứng phía non Nùng
Một sân cây cỏ hoa trăm sắc,
Hai mảnh trăng trời bóng tứ tung.
Danh giáo vui trong nền nếp Giám,
Đế-vương bao thuở một lòng chung.

Nguyễn-văn-Hải
Làng Yên-thái, Hà-đông

MDCCXLI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cửa Giám người qua luống chạnh [lòng
Tấm ảnh nhờ-sư gương Lý chụp;
Hàng bia khoa-giáp đá Lê chồng.
Vận dời cỏ khác tài danh khác,
Học trứng cùng chung đạo-lý chung
Nước tỏ văn-minh là thế đấy.
Học xưa còn nhớ lối nhà không ?

Vũ-duy Cát
Làng Yên-thái, Hà-đông

MDCCXLII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cổ Giám từng qua vẫn nhớ mong.
Hương hỏa sáng đôi vừng nhật - [nguyệt,
Cung-tường đứng giữa với non sông.
Phong-trào tuy nỗi miền Âu học,
Võ hóa còn dây bắt Á-đông.
Dù gặp Khoa-cử may nghề mới,
Xui lòng con hiếu dạ tôi trung.

Trần-trọng-Môn
Làng Văn-hội, Hà-đông

NỦ-HẢI-TẶC

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM BÚI CẨM dịch thuật

Xuất bản lần thứ nhất
Có sửa đổi lại nhiều chỗ

Sách dày hơn 100 trang
Giấy in cực tốt. Sách đóng cực đẹp
Giá mỗi quyển . . . . 0$80
Tiền cước 0.11

Ai muốn mua buôn, mua lẻ xin gởi giấy cho :

M. BÙI-XUAN-THÀNH
61 - 63 — Rue du Coton — Hanoi

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 16 độ
15 giờ 16 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ năm, 14 Février 1924
S Valentin

Âm lịch

Mồng 10 tháng giêng năm Giáp-tí
Ngày Quí hợi
Hành Thủy, Sao Tất, Trực Bình.
KỴ : Tế-tụng, Giá-thú
NGHI : Tế-tự, Mộc-dục
Hội Kỳ-sâm Cao bằng!

Giá bạc. — Kể từ ngày 13 Février 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định **là 11 : 20.**

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 13 février 1924* : 3%. 54.12 — 3%. Thứ hoãn vốn dần 66,65. — 4 /% 1917 58.90. — 4%. 1918 57.80. — 5%. 1915-1916 69,90. — 5%. 1920 86.30. — 6 %. 1920 81.62.

Tin tàu — Tàu *Chantilly* ở Pháp đến, tới Saigon ngày 13 février hồi 21 giờ.

Tàu *Dupleix* khởi hành ở Marseille ngày 10 février, đi Đông-pháp.

Tàu *Capitaine Faure* khởi hành ở Londres ngày 9 février, đi Port Said và Saigon.

Tàu *Dalny* và tàu *Pierre Lecoq* khởi hành ở la Palice ngày 9 février đi Đông-pháp

Dựng tượng quan cố Toàn-quyền Van-Vollenhoven. — Nay mai ở trong thành-phố sẽ dựng một cái tượng bán thân quan Van Vollenhoven quyền Toàn-quyền Đông-dương từ trận hồi chiến-tranh mới rồi. Ai cũng nhớ rằng sau khi Âu-châu nổi cuộc tranh chiến thì ngài tỉnh nguyện đi tòng chinh đông lon đội mà trở về qui-quốc. Người ta nói rằng khi ở đây khỏi bánh ngài bận ngay y-phục nhà binh và xuống tàu ngồi ngay với các hàng đội và không chịu ngồi bậc trên.

Bức tượng bán thân của ngài nghe đâu sẽ dựng vào khoảng đất một bên giáp nhà bát Tây và một bên giáp Nhà thờ đạo mới.

Quan Thống-sứ đi kinh lược — Quan Thống-sứ Monguillot định rằng sau vụ bầu cử đại-biểu Bắc-kỳ tại Thượng hội-đồng thuộc-địa thì ngài sẽ đi kinh-lược tỉnh Moncay, rồi qua Đình-lập, Lộc-bình và Langson để khánh thành con đường mới mở rồi mới về Hanoi. Ngài đi vắng chừng một tuần lễ mới về.

Bầu cử đại-biểu Pháp tại Thượng hội-đồng thuộc-địa. — Phủ Thống-sứ Bắc-kỳ đã nhận được sáu đơn ứng-cử đại-biểu Bắc-kỳ tại Thượng hội-đồng thuộc-địa là của MM. docteur Foresi, Yphate, Dandolo, Laure, Martin và Caron

Còn về phần Trung-kỳ thì có ba đơn là của MM. de Monpezat, Marn, Vallat.

Các thủy phi-cơ sang Lào. — Chiếc thủy phi-cơ do viên quản Hoareau cầm lái, vì máy tự-động nóng quá mà phải hạ xuống Paksane ngày 11 vừa rồi thì sáng hôm sau lúc 8 giờ lại chạy ra Vinh ngay, có chiếc thủy phi-cơ khác đến cứu do viên quản Brouillet cầm lái. Có tin báo rằng lúc 9 giờ 45 thì máy ấy qua Napé, nhưng buổi sáng hôm ấy không thấy đâu nữa.

Buổi chiều lại được tin rằng máy ấy phải hạ ở kilomètre 99, đường Napé đi Kim-cương và viên quản Hoareau bị thương ở mặt và bị bỏng ở chân. Ở đó có báo tin để cho người đến cứu. Buổi tối lại có điện-tín nữa báo rằng chiếc máy ấy bị cháy ra than cả, người tài-xế Annam thì vô sự, còn viên quản Hoareau thì bị hai vết thương ở mặt và bỏng một bên chân, đã đem vào nhà thương Vinh chữa thuốc tạm, và ngày hôm nay thì đưa về Hanoi. Một gói thư tín gửi chuyến máy ấy cũng bị cháy hết.

RẠP CHỚP BÓNG PATHÉ

Chương-trình từ ngày thứ sáu 8 đến ngày thứ năm 14 Février 1924.

CHARLOT

Làm trò buồn cười

PATHÉ - REVUE

TRÒ XIẾC

10 hồi

Do Eddie Polo, là một tay
đại võ sĩ diễn

HỒI THỨ NHẤT

Một người dân bà đi qua.

HỒI THỨ NHÌ

Chia làm 2 phần : một người quấy rối.

XE Ô-TÔ BÁN RẤT RẺ

Vì chủ phải đổi đi xa.

Hiệu *Citroën*, 10 mã-lực, còn mới, dùng được có 8 tháng mà thôi, hạng xe đóng lịch-sự đặc-biệt (Série Luxe Spécial). Đỡ thảo chữa có nhiều.

Ai muốn mua đến hỏi tại phố Jouhaux số 6.

Học sinh ta tại Pháp. — Xem những thư từ ở Pháp sang chuyến tàu vừa rồi thì ta được tin rằng M. Nguyễn-xuân-Bái là thầy thuốc ở Hanoi ngày trước sang du học tại Paris hiện đương chuyên trị về các bệnh ở miệng và nghề chữa răng. Trường dạy về khoa chữa các bệnh ở miệng thì chỉ những học-sinh đã đỗ y-khoa bác sĩ mới được vào mà thôi, song M Bái vì đã đỗ tốt-nghiệp trường Thuốc Hanoi thì cũng được theo học tại đó.

Mới rồi trường dạy khoa chữa các bệnh miệng (Ecole de Stomatologie) có mở một khoa thi có phát thưởng. Phần thưởng thì có hai giải nhất và hai giải nhì và ủng thi có 20 người mà 19 người là các bộc *docteur* cả. Vậy mà hai giải nhất ông Nguyễn-xuân Bái tranh được cả.

Hội-đồng có thưởng sáu trăm quan và ban khen rất là xứng đáng.

Bản-quán có lời mừng ông Bái và cả trường Thuốc Hanoi.

Hội chùa vua Đế-Thích. — Rộn-rịch tự chiều hôm qua, các nam-thanh nữ-tú thành-phố ta thật không ai quên cái hội vui thứ nhất từ hôm bước sang năm mới đến giờ là hội chùa vua Đế-Thích hôm nay. Khen thay giời cũng chiều lòng : các mở ba mở bảy, khăn vuông *len*, vân vân, mà bị ế bỏ xó hôm trong ngày hội chùa Đồng-quang hôm nọ, là ngày nóng-bức tới ngoại 30 độ, thì hôm nay giời giáng cho một cái khí hậu rất mát ruột, cho ai nấy được tha hồ đua đẹp mà đi chùa. Gia chí đĩ mọi năm về ngày rày thường hay mưa, cái đường con trạch trơn như đồ mỡ từ đầu xóm Dưới vào chùa ai nấy chỉ rình những vỏ ếch, thì năm nay giời lại tạnh ráo cho suốt cả ngày. Bởi vậy tự sáng sớm hôm nay cho chí sẩm sẩm tối, con đường xuống chùa Đế-Thích lúc nào cũng lấp nập những người, chuyến xe điện nào cũng đông, mà cái vui cái thú kéo dài gấp mấy con đường từ thành phố xuống xóm Dưới, lại từ xóm Dưới vào chùa vậy.



Hội Tri-tri. — Đến hôm thứ sáu 15 tây này hội Tri-tri sẽ khai trường và có thể lấy thêm học-trò vào các lớp học ban ngày và tối.

Lại mở thêm một lớp cho trẻ con học (Classe enfantine).

Ai muốn xin học lớp nào thì kíp làm đơn gửi cho ông Đào-trọng-Đủ, đốc học, ở phố Takou số nhà 22

Tối hôm ấy (15 février) hồi 7 giờ rưỡi lớp học chữ nho cũng bắt đầu học, ai muốn theo học thì cứ việc đến (học không mất tiền).

Hội Tri-tri lại cảo

Ngạch Học-chính — MM. Phạm-ngọc-Tân và Phùng-ngọc-Loan, tự giáo tập sự được thăng trợ-giáo thực thụ hàng tám.

M. Vũ-đình-Phu, trợ giáo tập sự tại trường Nam-học sinh ở Haiphong nay kiêm việc phát lương cho các viên chức *trường Henri Rivière* thay M. Đoàn-v-Toại xin thôi việc ấy.

Ngạch Kiểm-lâm. — Được bổ làm lính kiểm-lâm hạng sáu : MM. Ng-v Tường, Đỗ-v-Kiên, Ng-văn-Ao, Vũ-v-Đoạn, Ng-v-Mạnh, Lê-v-Lương.

Bị cách chức — Trần quang-Long là một thâm hạng ba nay bị cách chức.

BÁN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. . . . . 0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) học vào hộp bán kín, mỗi hộp hai mươi điếu. . . . . 0 . 20

Ngạch cảnh-sát. MM. Lê-văn-Trung và Lê-văn-Ninh là cai cảnh-sát ở Bắc-giang nay được thăng đội cảnh-sát.

Niên bổng của thầy Lê-văn-Trung 192 đồng thì nay tăng lên 204 đồng, còn niên bổng thầy Lê-văn-Ninh thì vẫn nguyên cũ là 240 đồng.

M. Đặng-văn-Quang cai cảnh-sát ở Kiến-an nay được từ chức.

Trộm vặt. M. Maumus đội bốn ở vệ khố đỏ thứ nhất nhà ở hàng Bún trình Cảm rằng bị mất trộm một cái ví da đen đựng 80 đồng bạc giấy.

Đào Tâm 38 tuổi ở hàng Giấy số 20 trình Cảm rằng tên Đang ăn cắp mất cả những quần áo đẹp rồi trốn đi mất.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Con nước lên xuống. — Ngày thứ tư 13 février 1924 :

Buổi sáng nước đứng ; buổi chiều nước xuống 16 phân vào hồi 1 h 50 phút.

Ngày thứ năm 14 février 1924 :

Nước lên 22 phân vào hồi 1 h 48 phút
Nước xuống 14 phân hồi 1 h 22 phút
Ngày thứ sáu 15 février 1924 :
Nước lên 24 phân vào hồi 7 h 29 ;
Nước xuống 12 phân vào hồi 1 h 22.

Bá-xe không có đèn. — Hôm nọ Hi-hi tôi đi xe đạp không có đèn về đến ngang rạp hát Hải-đài bỉ một ông chức-việc cũng đi xe không có đèn bắt. Hi-hi tôi xuống xe cung-kính và cho ông chức-việc mang về sở Cảm bộ để ngày hôm sau lại chuộc. Xe của Hi-hi tôi hãy còn mới, và lại vừa lau dầu xong, không khó hông đâu cả, thế mà ngày hôm sau lại chuộc đem về nhà mới biết vênh hành đăng trước, bẹp cái bàn đạp bên chân phải và long mất mấy cái ốc. Ôi ! thương hại cho xe đạp của Hi-hi tôi mới vào bóp có một đêm mà đã phải đi làm cỏ-vẽ ngay !

Người chức-việc cũng đi xe không có đèn để bắt những người đi xe không có đèn và bắt được xe của người ta về sở rồi đem làm thế nào cho đến nỗi hư hỏng như thế thì chẳng biết có đúng điều ri không nhỉ ??

Hi-hi lại cảo

Cái nạn hàng ngày. Tối thứ hai 11 février hồi 7 giờ 20 phút, M. Henary là quản-lý Văn-khế, cùng với vợ con đi ô-tô ở Đồ-sơn về. Đi đến đường Amiral Courbet, có một cái xe kéo từ nhà giấy-thép đi lại ; bỗng chốc ở sau cái xe kéo lại có một người đi xe đạp chạy đến và đâm sầm vào xe ô-tô.

Ô-tô dừng ngay lại, M Henry xuống xem thì người đi xe đạp ấy là M. Billiot làm sở Điện-báo rồi đưa lên ô-tô chở ngay về nhà thương. M. Billiot toạc một miếng da đầu và lông mày bên tay mặt, xây da mũi và bàn tay với dầu gối cũng có xây da. M. Billiot mê đi một lúc, rồi sa tỉnh sa mẹ ; khi về đến nhà thương mới tỉnh hẳn. Thầy thuốc nói răng những vết thương cũng không lấy gì làm nặng lắm.

Ô-tô cũng hại nhiều, gãy mất cái chắn bùn và vỡ mất cả đèn xe. Xe đạp gãy làm đôi.

(Xem trang thứ ba, cột thứ ba).

Số 67

BÁ-BIẾT-TUỔI-VÀNG

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-BÚI-CẨM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là ái-tình tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để công-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-nhàn khiển-hứng trong khi tửu-hậu trà-dư !

Bởi vì trong lòng tôi có điều hối hận, cho nên bất kỳ buột miệng nói ra mấy câu đó. Cách tư-thất nín yên không nói gì cả, chờ lúc tôi nguôi giận rồi, mới vỗ vai tôi mà rằng :

Ông Khắc-lôi-lễ ơi ! xin ông chớ lấy làm quan tâm. Tôi biết rằng ông mà thấy cái tin này, thì tất thế nào ông cũng không khỏi có điều hối hận. Song trượng-phu ở đời, nên phải biết lo xa mới được ; cổ lai những bậc anh hùng hào kiệt, đềm đương những công việc lớn lao, tính mệnh thường khi chỉ còn như sợi tóc ; ngay như hai anh em mình đây, lúc nào là lúc mình không ở vào đất chết. Nhưng cái việc của mình làm, là cốt để phù nguy cho tổ-quốc, cứu tử cho đồng bào, biết mấy mươi vạn mạng con người mà kể, há có phải chỉ một vài người mà thôi đâu. Ông Khắc-lôi-lễ hỡi ! ông khá nên nguôi lòng, đừng có thương tiếc một thân con người ấy.

Tôi nói :

— Vâng ! Bây giờ còn câu gì nữa thì xin ông nói nốt cho tôi nghe.

Cách-tư-thất nói :

— Khi tôi với ông còn ở Hán-bảo, tôi có dò được tin rằng ở nước Anh có một cái hội Dung-bảo (1), hội sở thì ở trong Hưu-tư-giả-phi-điếm này. Cái phòng kín ấy tức là chỗ *chơ*buyệt của chúng nó, vẫn tụ tập nhau ở đấy để bàn tán việc khởi loạn.

Nay chỗ đó đã vào trong tay ta rồi, nhưng còn khó một điều này nữa, không biết làm thế nào mà nhập nội được, thì mới có thể thám thử được tin tức.

Tôi nói :

— Trước hết ta hãy vào xem địa-thế chỗ đó xem ra làm sao đã.

Cách-tư-thất nói :

— Ông cho việc ấy làm dễ lắm hay sao ? Dẫu rằng chúng ta đều đã trải bao nguy hiểm, vào sinh ra tử mới đến được đây. Song ngày nay bỗng dưng ta mua lại cái cửa hàng, không khỏi có đứa nó đem lòng nghi ky. Ông phải nên biết rằng bây giờ ta mà bước chân ra một bước, là có đứa nó theo sau ngay. Điều đó ông phải nên ghi lòng, chớ để cho chúng nó khuy từ được cái chỗ kiểu sức của mình.

Tôi nghe nói bèn đến chỗ mặt lò sưởi, cầm lấy cái gương soi, rồi nói :

— Ngay đến người nhà tôi, cũng không có thể nhận ra tôi được. Mà ông nữa cũng thế, khó có người biết ông là ai !

Cách-tư-thất nói :

— Đã hay rằng thế, nhưng ông phải nên cố sức nhớ kỹ lấy những cái tên giả của chúng mình mới được, đừng để những lúc bất kỳ, buột miệng nói ra, chúng nó biết thì khốn. Ông phải nên nhớ rằng ông là một đứa trẻ mồ côi ở nước Đức, trưởng dưỡng ở nước Anh, trong lưng không có một đồng xu nhỏ.

Tôi nói :

— Cái đó thì tôi xin nhớ được, ông đừng lo. Nhưng nhà hàng đổi chủ ngộ khi đăng-nhân nó không đến nữa, thì làm thế nào ?

Cách-tư-thất nói :

Ngày một ngày hai đây, thế nào đăng chúng nó cũng phải họp nhau để bàn việc. Đã cận ngày rồi, không lẽ lại còn dời đi chỗ khác được. Vả ở trong chỗ phòng kín đó, tôi cũng đã biết qua loa được ít nhiều, nghị sở của chúng nó không phải là ở trong cái phòng ấy đâu, chúng đã đào một cái hầm ở dưới đất, cái hầm đó có lối đi thông sang các ngách, đều là những chỗ người Đức nó ở cả. Người ngoài không ai có thể biết được. Chúng đã có một cái sào huyệt kiên cố như thế, không lẽ phút chốc chúng lại bỏ mà đi chỗ khác, trừ phi có điều chi đáng ngờ, không thì quyết nhiên không khi nào chúng lại bỏ chỗ ấy. Vả lại cái thì giờ chúng nó định với nhau để khởi sự cũng đã sắp đến nơi rồi, chúng mình quyết kế bề nào, cũng phải mau mau lên mới kịp.

Tôi nói :

— Thế ông đã biết chúng định họp nhau vào lúc nào chưa ?

Cách-tư-thất gật đầu nói :

— Đã, ông cứ như thế như thế mà làm . . . . . Trong giường có một bộ quần áo cũ đấy, ông lấy mà thay. Chờ đến hồn giờ chiều hôm nay, ông đến nhà số 13 trong phố Khang-bạch-đăng, ngoài cửa có đề mấy chữ « Đức-quốc Dung-bảo hội », ông liền vào điện yết một người tên là Hách-xứ. Ông phải nhớ tên là La-tư Cát-mật-đắc, người nước Đức sinh ở Nuy-phân-đắc, năm lên bốn tuổi thì sang ba khắc, năm lên bốn tuổi thì sang ba khắc, năm lên bốn tuổi thì sang Mỹ-châu. Năm mươi chín về nước Mỹ-châu. Năm mươi chín về nước Đức hai năm, đầu quân làm dân binh Đức hai năm, đầu quân làm dân binh ở Mỹ-anh-tư, bây giờ theo thủ huynh ở Mỹ-anh-tư, bây giờ theo thủ huynh đến nước Anh ở tại Hưu-tư-giả phi-điếm, đến xin vào hội. Cứ thế mà nói thì tất thế nào chúng cũng hỏi kỹ lại. Hễ hỏi rồi thì ông lấy tay khẽ vạch xuống bàn mấy chữ sau này : « Tôi cũng có một tay súng ».

Tôi nghe nói lấy làm ngạc nhiên, tự nghĩ sao lại nói đến súng ống là thế nào, nghĩ vậy bèn nói :

— Ông bảo tôi nói thế nào thì tôi cũng cứ thế tôi nói, cũng như con yẹng học nói, nói đấy mà chẳng hiểu cái chi chi cả.

Cách-tư-thất nói :

— Ông cứ thế mà nói, khắc nó phải cho ông vào hội. Đã vào được hội rồi thì còn khó gì mà không trinh thám được những việc bí mật của chúng nó. Nhược bằng nó có hỏi rằng vì cớ gì mà ông xin vào hội, thì ông cứ trả lời một câu rằng : « Tôi là người nước Đức ».

Tôi nói :

— Được ! Vậy thế bây giờ tôi thay áo thôi !

Lúc tôi thay áo, Cách-tư-thất vẫn còn cứ dặn đi dặn lại mãi. Chuông đồng hồ đánh hồn tiếng thì tôi đã ở trước cửa nhà số 13 trong phố Khang-bạch-đăng rồi. Gõ cửa vào thì thấy cái nhà ấy dường như là một cái nhà công-quán, đất thì hẹp mà nhà thì bần thỉu, rác bui ngập lên cả, chỉ có một cái buồng sở, hai ba viên thư-ký ngồi biên tên họ mọi người. Tôi đến trước bàn giấy viên thư-ký, dùng tiếng Đức nói xin vào yết kiến ông Hách-xứ. Viên thư-ký đó xem chừng cũng lắm việc lắm, năm đầu ngón tay dây tinh là mực, trỏ một cái ghế gỗ bảo tôi hãy ngồi đợi đó. Trên ghế đã có đến mươi người thiếu niên ngồi chờ đấy, dường như đều là những người đến xin vào hội cả. Không ai nói chuyện với ai, ai nấy chỉ chú mục mà nhìn vào một cái cửa, cánh cửa cứ khép mở luôn luôn, một người ra lại một người vào, cứ lần lượt nhau, ai đến trước thì vào trước, ai đến sau thì vào sau, tôi ngồi chờ một lúc thì đến lượt tôi. Khi tôi vào chỉ thấy có một cái phòng nhỏ, không có bày biện gì cả, nghi ngút nhưng là khói thuốc lá. Một người to lớn ngồi đấy, râu tóc bù xù, hai mắt xanh biếc, không mặc áo ngoài, chỉ vận một cái sơ mi lót mình mà thôi, hai tay áo thì xắn lên đến cổ tay, miệng ngậm một điếu xì-gà to tướng. Thấy tôi vào liền nói :

— Nói gì thì nói đi !

Tôi nói :

— Tôi tên là La-tư-cát-mật-đắc, xin vào hội Rung-bảo.

Người ấy nói :

— Anh quán ở đâu ?

(Còn nữa)

(1) Nhưng hễ đi làm thuê làm mướn, đi ăn đi ở,

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá.......... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
2809

Cần dùng nhiều CAI ĐẦU THỰC GIỎI để đi làm trong miền Thanh-hóa.

Hỏi tại bản-quán, từ 3 giờ đến 6 giờ chiều.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 13 février 1924

NHỊ-ĐỘ-MAI
(Liên hồi)

Từ Hạnh-Nguyên phụng mệnh cống Hồ đến Ngư bà ngồi xe về bến

Tối thứ năm 14 février 1924

NHỊ-ĐỘ-MAI
(Liên hồi)

Từ hồi Hạnh-Nguyên, Lương-Ngọc tương tư đến chỗ Lư Kỷ Hoàng-Tung tuyệt mệnh.

Trận đòn hội chợ ai can,
Mai. Trần tỏ mặt Lư-Hoàng nát thây

THÉATRE MUNICIPAL

Directeur: Maurice DUPUIS
Régisseur Général: Louis DEGRANGE
Secrétaire caissier: Michel DINCK

Tối thứ năm 14 Février 1924

PHIPHI

Tiểu nhạc-kịch pha với hý kịch chia làm 3 hồi, các vai danh ca đào kép, mặc y phục theo lối đời xưa **trông thật là ngoạn mục, nhất là các** *vai đào mặc một lối y phục nịt hẳn vào da, trông rất là lẳng-lơ lơ-lẳng, rõ là:*

Trong ngọc trắng ngà,
Tây-thi mất vía Hằng-nga giật mình.

Một cuộc vui hiếm có, chỉ diễn có một lần này nữa mà thôi, xin hãy giữ chỗ trước kẻo hết vé như lần trước.

Tối thứ bảy 16 Février 1924

TÍCH THỨ NHẤT:

Son altesse n'est pas de bois

TÍCH THỨ HAI:

La fille du Régiment

Vừa khôi hài, nào y-phục theo lối kim thời, các vai chính hôm ấy tình nguyện tỏ hết tài ra phô trương ở trước sân khấu.

Michel DINCK



Savon Cadum

Savon tinh anh, như

SAVON CADUM

thì lấy làm hữu ích cho vệ-sinh da người.

Vả lại savon này tiện lắm, gì người ta dùng nó tới cùng, không bỏ chút nào, mà lại lâu giải bằng hai cục savon thường.

Giá mỗi cục Savon Cadum là Hai quan tiền Langsa.

2 f. 00

Bị chó cắn. Hai đứa trẻ ở làng Hàng-kinh bị chó cắn dăng báo hôm qua thì chuyến xe 1 giờ 18 ngày thứ hai đã cho đưa cả lên Hà-nội để chữa thuốc.

Cùng ngày thứ hai trước, vào hồi 16 giờ rưỡi, người phu đổi thùng tên là Mai-tch-Áp, 41 tuổi, đi ngang qua nhà số 155 phố Bonnal bị ba con chó của nhà ấy sồ ra cắn nhiều vết thương khắp mình mẩy. Người chủ nuôi ba con chó đó đã có giấy phải đưa những con vật vào sở Thú-y xét nghiệm và chịu một số tiền phạt.

Bỏ quên trên xe. — Trần-công-Thành ở Bình-động đi chiếc xe biệu P. P. D số 2447 vào hồi 4 giờ sáng ngày 9 trước ra ga bỏ quên một cái áo đi mưa.

M. Labeye ở phố Harmand có đơn trình rằng ngày 9 trước vợ ông đi xe cao-su không nhớ số bỏ quên chiếc ô-đầm bằng lụa mùi nâu tây và cán nằm cũng mùi nâu.

Đã lại nhận. — Người Khách bỏ quên gói quần áo và đồ ăn ở ngoài ga ngày hôm nọ thì ngày hôm qua đã lại sở Cẩm nhận xin về. Tên chú lơ-đễnh đó là Phoune-yu-Pa, học sinh, trọ tại khác-sạn Thin-z1 ở đường Chavassieux số 75.

Lường đảo. Tên Trần-văn-Duyên, 27 tuổi, làm nghề vặn lái ô-tô, nhà ở An-biên, lường của Mme Lepiètre mòn 220 đồng thì nay đã phải bắt để tra vấn rồi sẽ giải ra tòa án nghị xử.

Tại sở Mật-thám. — Cùng đầu đề trên này ở số báo ra ngày thứ hai 11 février trước không được đúng sự thực, vậy nay cải-chính lại như sau này:

Theo lệnh của tòa án, sở Mật-thám đã tra vấn về việc những người manh tâm hủy hoại một cái nồi hơi ở một chiếc tàu của nhà Bạch-thái-Bưởi.

HÀ-ĐÔNG

Quan phó sứ Roques về nghỉ — Quan phó sứ Roques được nghỉ sáu tháng, đến chuyến xe lửa 8 giờ tối hôm thứ sáu 15 février này sẽ cùng với qui phu-nhân xuôi Haiphong để đáp tàu về qui-quốc.

Ngài là một quan cai-trị có đại lượng, tính khí ôn hòa, có lòng thương dân, hết lòng giúp đỡ quan chánh-sứ Lachaud trong việc chánh-trị và nhất là việc cải-lương hương-chính. Tỉnh Hà-đông được tin ngài về nghỉ thì ai nấy đều mến tiếc lắm. Mong rằng hết hạn nghỉ ngài lại về tỉnh này một lần nữa.

Xin chúc ngài cùng qui phu-nhân thượng lộ bình an.

NAM ĐỊNH

Đậu mùa. — Ở hạt Trực-ninh từ đầu năm đến giờ đã thấy phát ra bệnh đậu mùa, mà nhất là ở về làng Cát-chử-nội là nhiều hơn cả, trong một xóm mà đến chín mươi đứa trẻ lên đậu.

Đã lâu nay không thấy viên chức ngạch y-tế về trồng đậu, mong rằng quan sở tại sẽ bẩm quan trên để phái người về trồng cho thì may lắm:

H. T. lai cảo

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Thuế xuất cảng lúa gạo phòng canh-nông không chịu tăng thuế. — Phòng canh-nông Nam-kỳ nhóm ngoại-lệ ngày thứ ba 29 janvier, hồi 9 giờ tối mà bàn nghị về cái tờ của M. Kircher là quản-lý sở Thương-chánh tính muốn tăng thuế xuất cảng lúa gạo và các thổ sản khác. Thuở nay thuế xuất cảng lúa gạo, tấm, cám, thì tính rồi phải lấy số 4 mà nhơn thêm vô; nay quan quản lý sở Thương-chánh lại xin lấy số 5 mà nhơn; còn các thổ sản khác xưa nay tính thuế rồi không nhơn cho số nào hết, nay ngài xin nhơn cho số 4.

Các nghị-viên phòng canh-nông đều rập nhau mà nhận rằng: nếu tăng vậy thế thì hại cho nhà nông ta lắm; bởi thuế mắc thì giá mua phải sụt là lẽ cố nhiên. Vả lại các nghị-viên lại nói: Tuy đồng bạc bị lên cao, nên nói rằng số chi tiền phải hụt, bởi ấy phải xin tăng thuế, thì là không đủ bằng cớ: vì nếu đồng bạc lên, thì trong sổ thâu xuất nó có khoản mất lỗ, mà cũng có khoản thêm lời vậy chớ. Bởi ấy các nghị-viên phòng canh-nông đều rập nhau mà không chịu tăng thuế; các ông nói thuế hiện đang thời đây cũng đã cao hơn các thuế các xứ lân cận ta rồi; huống hồ còn tăng nữa? Lại các xứ lân cận ta đều là xứ tranh xuất cảng lúa gạo và thổ sản khác với ta xưa nay, thì ta không nên để cho thuế nó cao nữa.

Hung đồ trả thù. — Chủ nhựt vừa rồi lối chừng 8 giờ tối, tên Ng-văn-Sự đi với tên Bảo lại nhà tên Bảo ở gần Bẹ mà uống rượu

Thình lình nghe có tiếng kêu ở ngoài. Tưởng là bạn hữu đến thăm nên bọn này mở cửa đi ra. Đi dặng vài bước, thình lình có sáu người vạm vỡ cầm dao cầm hèo chạy tới đánh chém nó tưng bừng.

Phần thì ít, phần thì không khí giới, nên hai tên này chống cự chúng lâu thêm bị trọng thương phải ngã. Bọn hung đồ để chừng một lát, Ng-văn-Sự đã hồn qui dị lộ. Còn Trần-văn-Bảo thì bất tỉnh nhân sự, xóm giềng hay tin chạy đến chở thuốc nó vào nhà-thương. Nhờ quan thầy thuốc hết lòng cứu chữa Trần-văn-Bảo lại tỉnh dần dần, nó khai rằng người quyết giết bọn nó đây là Tam Chung. Tên này chỉ có làm nghề trộm cướp mà nuôi thân, nó quyết giết bọn này, vì bọn này vâng lịnh làng theo tuần do nó luôn luôn.

Nó nay đã trốn mất rồi, bây giờ đây người ta còn đang tìm kiếm nó lung tầm. Tên đồng đảng Tam-Chong đã bị bắt rồi.

Xe hơi cán thằng bé. — Chiều bữa 30 janvier, lối 6 giờ ở tại ngã tư đường Espagne và Filippini, nơi góc khám lớn có xảy ra một vụ xe hơi cán một đứa nhỏ, ai thấy cũng đau lòng xót dạ.

Số là cái xe-hơi số C. 2.337 có M. Le Guidec nhà ở đường Rolland Garros số 40, cầm tay bánh. Lúc chạy tới đường Filippini thì M. Le Guidec thấy có một người chạy xe máy, và thình lình lại quẹo qua đường Espagne; người đi xe máy ấy lại giữ phía tay mặt; muốn tránh sự đụng chạm nhau nên M. Le Guidec cho xe hơi ép sát lề phía tay mặt, bất ý đụng nhằm cái xe máy dựng tại lề đường và co một đứa nhỏ đang đứng vịn cái xe máy. Cái vè trước của xe-hơi đụng ngã xe-máy, thằng nhỏ cũng té luôn rồi xe-hơi cán luôn vừa xe-máy vừa đứa nhỏ.

M. Le Guidec liền xiết thắng, song muộn quá. Cha mẹ đứa bé, đứng gần lối đó ngó thấy đứa con vô phước thì bủng rủng tay chơn, máu theo nước mắt. Khi đỡ nó dậy rồi thì lập tức chở nó lại nhà-thương thí Saigon vì nó bị cán ngang đầu rất nặng

Đến 8 giờ tối, là tên Trần-văn-Trinh, mới vừa 5 tuổi chịu không nổi với vết thương, nên nhắm mắt mà lìa trần một cách rất nên đau đớn.

HIỆU
MINH-DƯƠNG
MẠI-CHÍNH TỔNG-CỤC
của Đông pháp Yên-thảo công-ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ-GÀ
Giữa phố hàng Gai số 83

CÁO-BẠCH

Công-ty Mao-Canh có nhời kính-cáo các quý-khách biết cho rằng đến hôm 1er [illegible] 1924, chúng tôi sẽ mở một nhà hàng cơm « Café », có cả buồng cho thuê, ở tỉnh Cao bằng, Phố Général Clamorgan.

Xin các quý-khách vãng lai tỉnh Cao-bằng chiếu-cố đến cho, chúng tôi cảm ơn lắm.

3756

BÁN TIỀN NGAY

Một cái xe comionnette hiệu « Citroën » 10 mã-lực, dùng mới có tám tháng, xe còn tốt lắm. Nay muốn bán, giá là 1.450 $ 00.

Hỏi tại M. Gougnenheim, à Đáp-cầu.

3755

Vì đi xa mà bán ruộng

Một khu ruộng 3.000 mẫu ở địa-hạt tỉnh Quảng-yên.

Việc làm rất lợi, xưa nay chưa từng có.

Muốn hỏi điều gì thì hỏi tại Me Henri, Quản-lý văn khế tại Haiphong.

3762

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời chầu phê rằng:

Chiếu nay đại dược phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bồ đã từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lạc phê thì gửi cho qui dược phòng chủ-ông để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

啓定三年五月初七日內叅閣
硃批炤得河內大藥房貴象庫義
有製補滇經試御用頗作允當
嘉獎名錄批示寄貴藥房主翁
以發聲價欽此
內閣恭錄

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Dã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Ô-TÔ CHỞ HÀNH-KHÁCH

của ông Henry LASVIGNE

Vào khoảng tháng hai Tây năm 1924, hiệu ông Henry LASVIGNE sẽ có ô-tô chở hành-khách từ Hà-đông tới Vân-đình để liên-tiếp với đường xe-điện từ Hà-nội về Hà-đông.

GIỜ XE CHẠY:

Buổi sáng:		Buổi chiều:	
Hà-đông đi Vân-đình	7 giờ 00	Hà-đông đi Vân-đình	2 giờ 00
Tới Vân-đình	8 . 45	Tới Vân-đình	3 . 45
Vân-đình đi Hà-đông	9 . 00	Vân-đình đi Hà-đông	4 . 00
Tới Hà-đông	10 . 45	Tới Hà-đông	5 . 45

GIÁ TIỀN:

Hạng ba 0$01 một kilomètre, từ Hà-đông tới Vân-đình và Vân-đình tới Hà-đông cũng 0 $ 30
— nhì 0.013 — — — 0 . 40
— nhất 0.02 — — — 0 . 60

Người Pháp thì 0 $ 80 một lượt tới Vân-đình; còn ai muốn lên xuống chỗ nào thì cũng tính theo giá trên này.

Cẩn bạch,
Henry LASVIGNE

Số 86

BÌNH SƠN LÃNH YẾN

(Chuyện một cô nữ-thần-đồng mới lên 10 tuổi, mà đã có tài văn-thơ nhả ngọc phun châu, khắp các quan trong tòa Hàn-lâm, đều phải bái phục. Thiên-tử phong cho là « Hoàng-văn tài-nữ » lập lầu kén chồng, lại ban cho một cái roi kim-như-ý, hễ công-tử nào dám hỗn-hào xấc-láo thì được phép đả-tử. Sau vì một sự kén chồng ấy mà sinh ra nhiều chuyện rất ly-kỳ.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Bình-như-hành nói:

— Đại-huynh nghĩ điều ấy, thật là có lý! Hắn cậy thế thân-phụ hắn làm Lại-bộ thượng-thư, cho nên mới mơ-tưởng đến sự ấy. Bây giờ chúng ta nên nghĩ kế ra làm sao?

Yến-bạch-hạm nói:

— Nếu vậy thì chúng ta không còn kế gì cho được. Việc này là tùy cái tâm-sự riêng của mọi người, nói ra không tiện, mà tranh nhau cũng chẳng được nào. Âu là hai ta chỉ nên mau mau tiến Kinh, bấy giờ sẽ tùy cơ ứng biến.

Bình-như-hành nói:

— Nếu vậy thì sáng mai nên đi ngay, chớ để cho chúng trông thấy, được biết là hai ta tiến Kinh. Chúng tới Kinh trước thì hỉ-sự tất bị chúng chiếm mất!

Yến-bạch-hạm nói:

— Đại-huynh nói phải, sáng mai ta nên đi sớm.

Đến mờ sáng hôm sau, hai người thu thập hành lý, cáo-từ chủ quán, rồi thuê thuyền thẳng đường tiến Kinh. Lại nói chuyện *Tống-tín* khi đến *Dương-châu*, vì có quen biết *Đậu* tri-phủ trước, muốn nhân dịp để khoe-khoang thanh thế với *Trương-di*, liền tìm vào yết-kiến.

Tống-tín lại khoe-khoang để *Đậu* tri-phủ biết rằng *Trương di* là con quan Lại-bộ-thượng-thư đương-triều bây giờ, nay có quen thân với mình, bây giờ cùng mình tiến Kinh, vân vân. *Đậu* tri-phủ nghe nói hai chữ « Lại-bộ », không khỏi có chút thế lợi, bởi vậy mới mời hai người đến đấy để xem diễu-hí.

Khi xem diễu-hí đến nửa chừng thì cùng nhau uống rượu. *Đậu* tri-phủ hỏi *Trương-di* rằng:

— *Trương* đại-huynh tiến Kinh là cốt vào để thăm tôn-nghiêm-đường, hay là có việc gì khác chăng?

Trương-di nói:

— Tôi cốt vào thăm thân-phụ tôi, chứ không có việc gì khác cả.

Đậu tri-phủ ngảnh lại hỏi *Tống tín* rằng:

— Còn *Tống* đại huynh đây, cớ sao ngày nay lại cao-hứng tiến Kinh?

Tống tín nói:

— Điều ấy chẳng nói làm chi vội! Nay hãy xin hỏi *Đậu* tiên-sinh từ khi *Lãnh-giáng tuyết* tiến Kinh thì quang-cảnh nó ra thế nào? Nó được làm thiếp hay là làm nữ-tỳ vậy?

Đậu tri-phủ cười mà đáp rằng:

— *Lãnh-giáng-tuyết* thì thật lạ lắm. Chẳng lẽ đại-huynh lại chưa biết chuyện hay sao!

Tống-tín nói:

— Khi *Lãnh-giáng-tuyết* tiến Kinh rồi thì tiểu-đệ đi sang *Tùng-giang* ngay, cho nên không được biết chuyện chi cả.

Đậu tri-phủ nói:

— *Sơn* tiểu-thư ỷ mình tài cao, lại cậy được thiên-tử sủng ái, xưa nay vẫn khinh người nửa con mắt, không coi ai ra gì. Việc ấy chắc đại-huynh đã được biết rõ. Chẳng ngờ *Lãnh-giáng-tuyết* là một đứa con gái nhỏ, mà nó đáo-để lắm. Khi nó vào đến tướng-phủ, nhất định không chịu lạy. *Sơn* tiểu-thư ra đầu đề để thử tài nó thì nó cầm bút viết ngay, làm cho *Sơn* tiểu-thư vốn là một người có con mắt khinh đời mà cũng phải chịu phục. Chẳng những không dám dãi vào hàng tỳ-thiếp, nghe đâu *Sơn* tướng-công muốn nhận nó làm nghĩa-nữ, nhưng *Sơn* tiểu-thư lại lấy thế làm phục cho nó, chỉ xin kết làm bạn-bè mà thôi. *Sơn* tiểu-thư đã dâng sớ tiến-cử thì thiên-tử giáng chỉ, gia phong cho nó, lại ban thưởng cho thân-phụ nó là *Lãnh-tân* được hàm Trung-thư, vinh cấp mũ áo. Đại-huynh thử nghĩ như thế phỏng có lạ không! Ngày trước ta vẫn định bắt nó vào làm nữ-tỳ nhà *Sơn* tướng-phủ để cho hả cái lòng căm-tức của ta, ai ngờ lại thành ra một cái cơ-hội hay cho nó vậy.

Tống-tín nghe nói ngẩn người ra hồi lâu, rồi lại hỏi rằng:

— Quả thật thế à?

Đậu tri-phủ nói:

— Triều-đình giáng chỉ ban mũ áo cho *Lãnh-tân*, chính tôi phải đưa đến tận nhà, khi nào lại còn không thật.

Tống-tín nói:

— Cứ xem như thế thì công-việc nhà *Sơn* tướng-phủ kia, có lẽ nàng *Lãnh-giáng-tuyết* cũng chủ-trì được mấy phần.

Đậu tri-phủ nói:

— Ngh[illegible] *Lãnh-giáng-tuyết* nói câu gì, *Sơn* tiểu-thư cũng nghe, còn việc gì mà chủ-trì không được!

Tống-tín nghe nói lại ngẫm-nghĩ hồi lâu, rồi đưa mắt nhìn *Trương-di* mà bảo rằng:

— Nếu vậy thì là một cái cơ-hội hay cho đại-huynh!

Trương-di liền kinh-ngạc mà hỏi rằng:

— Sao vậy? sao lại là một cái cơ-hội hay cho tiểu-đệ được.

Tống-tín nói:

— Muốn được cái cơ-hội ấy thì việc này tất phải nhờ quan *Đậu* tri-phủ, ta không nên giấu.

Trương-di nói:

— Quan *Đậu* tri-phủ đã có lòng yêu thì cái việc của tôi, dẫu nói thật cũng chẳng hề chi.

Đậu tri-phủ liền hỏi:

— *Trương* đại-huynh có việc chi thế?

Tống-tín nói:

— *Trương* đại-huynh đi chuyến này, dẫu cốt về việc vào thăm tôn-nghiêm-đường, nhưng kỳ-thực là nghe tiếng *Sơn* tiểu thư có tài, muốn cầu được đẹp duyên cầm-sắt. Khi vào tới Kinh, sẽ nhờ một vài vị qui-nhân đương-triều đến làm mối. Hai bên môn đương hộ đối, tất thế nào cũng phải xong, nhưng *Sơn* tiểu-thư là [illegible] có tài, tất lại yêu tài, mà cái tài của *Trương* đại-huynh đây thì *Sơn* tiểu-thư chưa được biết rõ. Vừa rồi nghe nói nàng *Lãnh giáng-tuyết* đang gặp vận hay, mà thân-phụ nàng là *Lãnh tân* đã được ban thưởng mũ áo. Vậy muốn nhờ tiên-sinh làm ơn bảo *Lãnh-tân* viết một phong thư cho *Lãnh-giáng-tuyết*, nói về việc *Trương* đại-huynh muốn cầu hôn, để nàng ở trong mà chu-toàn cho. Bây giờ hãy gởi một cuốn văn-tập mới khắc của *Trương* đại-huynh vào trước, khiến cho *Sơn* tiểu-thư biết tài thì bề ngoài mới dễ vận-động. Há không phải là một cái cơ-hội rất hay ru!

Trương di nghe nói, nét mặt tươi cười, liền chắp tay vái *Đậu* tri-phủ mà rằng:

— Nếu đại-nhân có lòng thương mà giúp cho thì không bao giờ tôi dám quên ơn.

Đậu tri-phủ nói:

— Muốn bảo *Lãnh-tân* viết thư cho *Lãnh-giáng-tuyết*, việc ấy rất dễ, tôi có thể giúp được.

Trương-di cảm-tạ mà rằng:

— Đại-nhân đã hứa lời giúp cho thì ngày mai tôi lại xin đến phủ đường bái-yết.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

CHỢ-LỚN

Xe máy đụng. Hôm 30 janvier, lối mười giờ, thầy Huỳnh văn-Chung 28 tuổi, giấy thuế số 226, tại tòa bố Mỹ-tho, cựu giáo viên trường làng Bình-đại (Mỹ-tho) ở đường Lareynière, đi xe máy đụng tên Phạm-v-Giác 25 tuổi, giấy thuế số 36 làng Long-thành-tây (Gia-định) té trầy mình chút đỉnh.

Thầy giáo viên chịu cho Giác chút ít tiền cơm thuốc; nên Giác không đi thưa.

Ghe tàu thử sức Võ-văn-Mai 25 tuổi, tại công ghe chài số 6071 C. V. của chệt Trần-Hong thương nghiệp ở đường Mỹ-tho số 158 đến bóp thưa, hôm 27 janvier lúc 7 giờ rưỡi tối ghe nó bị tàu đụng gần rạch cát, rồi chạy luôn không ngừng lại. Cuộc hư hao ước chừng 15 đồng vì tàu chạy luôn nên không thấy hiệu và của hãng nào.

May là đụng ghe chài mà nó còn chạy luôn, không biết có hư hao chi chi không hay là có sự chi hiểm nghèo xảy đến; nếu như gặp ghe nhỏ rủi chìm chết mạng con người ta chắc có tàu cũng mặc kệ, coi mạng người như không. Xin quan trên răng sai lính tuần kiểm cho ra mỗi mấy chiếc tàu như vậy đặng phạt cho tàu một phen, trước là cho nó tởn, sau nữa là cho nó biết đau ăn năn chuyện nó làm không tuân luật nước.

Con hỏa. Chiều 30 janvier lối 8 giờ rưỡi chuông nhà thờ la không dứt, làm cho ai nấy hoảng kinh vì không biết lửa cháy tại đâu. Dòm lên trời cũng không thấy ánh sáng lửa nơi nào. Hỏi ra cho kỹ mới biết rằng hồi lúc tám giờ con hoả muốn đốt trại của B. E. F. ở đường Jenan Eudel, song vừa phát cháy mấy miếng cây vụng đà bị tên hạch gác và cai Tám sở tuần thành dập tắt. Chẳng hại bao tốn chi. Vụ nầy còn đang tra xét.

Thấy tết mà buồn Bữa tối 28 janvier, Ng-thị-Quyên 29 tuổi vô nghệ nghiệp, ở gần bóp Bình-tây, thấy ngày xuân gần đến, ai ai cũng đều rộn rực thưởng xuân, bố vui cười hớn hở, còn chị ta thì nghĩ sao chẳng biết buồn lòng vì còn chẳng mấy phần mạng cứ cực toàn hoài nên quyết lòng tự tử cho khuất mắt thế gian, mua nha phiến hòa với giấm uống đặng cho chết. Nhưng nợ trần gian trả chưa hết, đi không xuô, nên khiến cho người hay bèn cứu đặng mạng chị ta.

NHÀ-BÈ

Chạy dàu cho thoat lưới trời. – Có một tên Sư và tên Bảo bị sâu đứa côn đồ, oán cha thù vợ, chém Sư bỏ mình còn tên Bảo bị trọng thương. Liền đó một tên trong bọn bị bắt nhưng nay mới nghe rõ rằng nhờ sự sốt sắng của Ông cò Pestel và mấy người lính Annam nên tên Nam-chong là đầu đảng là chánh phạm, đã bị nã tróc nữa. Nó tàn tuệ tội của nó làm và chỉ luôn ở hang của bọn côn đồ nầy ẩn trú. Có lẽ chẳng nay thì mai bọn sát nhơn nầy cũng bị bắt luôn trọn o.

Tên Sư bị chém nặng quá nên phải bỏ mình, quan thầy thuốc Sarlamon ở Gia-định khám tử thi nói rằng tên Sư bị đánh bể sọ và nhiều vết tích khác.

MỸ-THO

Ngang quá. Chiều hôm 27 janvier, lúc 7 giờ tối, có xảy ra một việc đánh lộn gẫy tay tại gare xe lửa Saigon Mỹ-tho, (Chợ mới). Tên Trần-v-Diệu 59 tuổi cu-li ở gare với tên sốp phơ Đinh-v-Giới, sốp phơ xe thơ. Cớ tích như sau đây.

Tên Diệu trong gare đi về có xách một cái lon, Giới tưởng ông già ăn cắp lon của nó mới kêu hỏi đòi lại, ông già đi luôn, anh ta chạy theo đá ông già một cái rất mạnh. Diệu tưởng rằng nó giởn chơi, nên chở lại đá nó một cái, nào hay đâu cậu bé còn nhỏ lung lăng chơi thiệt tình, chạy lấy một cây tròn theo đánh ông già bị thương trên đầu. Vậy mà Giới không biết thương thân già cả, còn chạy theo đánh nữa, ông già đưa tay lên đỡ, nhưng bị cây xuống nặng quá nên gãy tay.

La ma-tà chói tối. Lính chạy tới bắt Giới mà nó còn chống cự, bắt nó, nó nói: nếu thằng nào xốc vô bắt đánh chết cha. Nghe nói lớn lính quá chú lính hoảng hốt đứng trơ trơ chớ không dám làm gì cả thiệt bỏ biết bao. Biểu nó đưa giấy thuế thân nó cũng không đưa. Nó nói chẳng thả đề nó đi thong thả xuống bóp.



Hiệu GIU-ICH tức là Công-ty CHU-VĂN-MINH ở Haiphong, đường Sadi-Carnot, số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đủ các mùi đặt dấu CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nói hoa, cứ viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ xin gửi biếu ngay.

2055

Nhà Bán-đồ « TAM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CÁO-BẠCH

[illegible] Nghĩa [illegible] rất [illegible] Nghĩa địa cho [illegible] Nam minh, nay hội đã sửa sang qui-củ rồi, vậy xin các ông các bà nên mau đến đất cát mồ mả của mình để tình tình lúc trước trong kỳ [illegible] đem táng tại nơi đất mà hội đã sửa sang riêng cho hạng cải táng.

Nếu từ nay cho đến hết hai tháng, mồ mả nào còn thừa lại không thấy ai đến bốc, hội sẽ kể mồ mả ấy là mả vô chủ và sẽ cất đem táng tại nơi đất mồ mả vô thừa nhận.

Hiện hội đã sửa sang một nơi đất để riêng cho hạng táng, vậy từ nay giờ đi, bất kể hạng người nào bất hạnh mệnh một người nhà có thể xin hội đem vào táng tại đấy được, không phải mất tiền công chi cả.

Nay kính cáo
Nam Khải-Định [illegible] 8 tháng 12 ngày 2
Lâu Nghĩa-địa hội, hội trưởng
BÙI-TƯỜNG-LÂN

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình cả quí duyệt-báo rằng. phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chứ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giấy thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống: chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

LỆ MUA BÁO

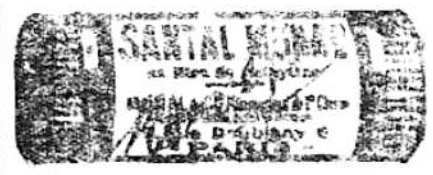
Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho: bỏ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. — Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu (Blennoragie) thì ai cũng biết, hễ điều trị không khéo thì nó hóa ra một thứ bệnh nặng là bệnh kén (prostate), nghĩa là nó sưng một cái hạch ở dưới bàng quang. Người bị lậu đã thành kén thì thường muốn đi đại tiểu tiện mà không đi được, hay mỏi đùi đau lưng, đi cũng đau ngồi cũng khổ mà nhất là khi ngồi xe thì lại khổ hơn nữa. Khi đi đại tiện mà cố rặn thì ra một thứ phân loãng hơi vàng vàng xanh mà cũng có khi lại dính một tý máu. Sự đó là thường bởi muốn đi tiểu tiện quá hóa sinh ra thế.

Cái chứng bệnh ấy có thể chuyển sang bệnh nặng đến nỗi ốm yếu đi và mất sinh con đẻ cái nữa. Xưa kia, bệnh ấy rất là khó chữa. Nhưng ngày nay chữa lại rất là rẻ, ấy cũng là nhờ có thứ thuốc *Santal Monal* nó làm cho khỏi mắc phải bệnh lậu kén, hay những chứng bệnh khác nữa trong khi đau lậu. Thuốc *Santal Monal* hay làm cho nước tiểu thành ra xanh, và có nhiều tính chất riêng và rất bổ, lẫn vào nước tiểu để rửa những tỳ thận ở bàng quang, nhờ thế bệnh lậu tức thì khỏi hẳn và không sợ bệnh gì sinh ra được nữa.

Vậy thì khi mới mắc bệnh lậu phải nên dùng ngay thuốc *Santal Monal*.



Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả. 2056

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu «Tam-tỉnh y-quán» ở phố «Mã mây», số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh căn biết đích xác: chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh đã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đan cực tinh tế thần hiệu, để qui-khách xét dùng. Xa xôi viết thơ và kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân; qui-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo cũng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc đặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi:

Bạch-trọc, dương mai, hạ cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 hào, thuốc thụt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, tạo tinh, loãng tinh, đau bụng, đau tức kinh niên, ho lao, đàm suyễn, bất toại, phù thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đái, hoặc kinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Băng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

Trẻ con sốt, ho, kinh, đàm suyễn, tả lị, cam cứu mục, đau mắt mang mộng, mỗi chai 2 hào.

Dùng thuốc phải cần-thận mới được!

Rượu bồ-đào: TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng qui-khách tin-cần là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bồ-đào** của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền và rất quí** để trị các chứng bệnh như: **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình**, lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe**, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.



CỨ MỖI NGÀY
lại uống
MỘT VIÊN THUỐC HƯỜN
CỦA ÔNG
Lương-y DEHAUT
uống trước khi dùng cơm,
THÌ CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN
và ngăn ngừa các chứng bịnh nguy hiểm bởi tại huyết hư hay là ăn không tiêu mà sanh ra.
Thuốc hườn nầy trị các chứng bịnh:
NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU,
NẶNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT,
KHÔNG THƯ THỚI.
BÁN TẠI: Nhà ông Lương-y DEHAUT, 147, Faubg. St-Denis Paris, cũng khắp trong mấy tiệm thuốc.

張桂林醫寓
HỠI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ!
XIN MỜI CÁC ÔNG QUA BỘ,
TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH TRĨ (tức là bệnh lòi lỗ) thực nhiều người mắc phải, chẳng những là đau đớn, như còn đến khi đại-tiện xong rồi thì lưu-huyết đầm đìa, thật là bất tiện cho người ta lắm, hễ không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng và sau khó chữa.

Khi xưa chữa bệnh này đều dùng dao cắt cho nên người có bệnh lấy làm đau đớn, vậy nên tôi dụng tâm nghiên cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không sót, chỉ trong mấy hôm thời những nốt mọn tự kỳ rụng rời, mà trong khi đang chữa có thể làm lụng như thường không mất thì giờ. Vậy ngài nào mắc phải bệnh này xin mời đến.

M. TCHUONG-QUAY-LAM
26, Phố hàng Đường. — HANOI
Sáng tiếp khách từ 8 giờ rưỡi cho đến 2 giờ chiều đi chữa từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ. Các tỉnh xa đến xin hẹn tiếp.
Thư từ xin trả lời ngay. 2090

MỚI SANG NHIỀU

Chục xe — Nan hoa — Vòng bánh
Vải cà-cuống lợp mui — Cao-xu bơm và Cao-xu đặc, vân vân...

Hỏi giá tại Bản-hiệu

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS
SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS
7, *Boulevard Bobillot, Hanoi* 2096

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên: **5$00**

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.



ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ
酯補

J. BLANC (*đệ nhất hạng bào-chế*)
Ông **L. BLANC** (*người nối-nghiệp*)
HANOI (Bắc-kỳ)
chế ra
Giá bán **2$40** một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**
2099 *31 phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) Hanoi*

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cần-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh ghíp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán: 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE
59, phố Paul-Bert, Hanoi

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL BERT, HANOI

Sổ sách tính xong
SẮP SỬA BÁN
SOLDE

Xin xem giấy khai hàng cùng chỗ bày hàng

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn